

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HSST
Ngày: 27/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thanh; bà Vũ Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh, thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo sau đây:

1. Họ và tên: Vũ Văn Đ, sinh ngày 10/12/1965; nơi ĐKKHKT: Bản Q, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/12; con ông: Vũ Văn D (đã chết); còn bà: Lê Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); bị cáo có 01 con, sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại vụ án khác từ ngày 08/11/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Hải V, sinh ngày 14/8/1982; nơi ĐKKHKT: Bản Q, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Chức vụ, đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lê Văn N (đã chết); còn bà: Nguyễn Thị Q; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn Đ nghiện chất ma túy từ năm 1998. Ngày 25/10/2017, Đ vào trong bản K, xã H, huyện S tìm mua được 01 gói heroin với giá 300.000VNĐ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hàng ngày, Đ trích ra một ít sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Vào các ngày 29 và 31/10/2017, Đ thuê Lê Hải

V là người cùng bản đến mỏ lợn để bán, tiền công mỏ lợn là 50.000VNĐ/con, mỗi lần mỏ lợn xong Đ trả công cho V bằng 01 gói heroin. Khoảng 14^h ngày 31/10/2017, có Quảng Văn D ở bản N, xã N, huyện S đến nhà V hỏi mua ma túy với số tiền 200.000VNĐ, V nhận tiền rồi đi sang nhà Đ hỏi mua được 02 gói heroin, về nhà V đưa cho D 01 gói, còn một gói V cất ở dưới gầm giường ngủ nhưng bị rơi xuống đất; cùng lúc đó thì bị tổ công tác Công an huyện S phối hợp cùng Ban công an xã N kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ của D 0,03gam bột màu trắng nghi Heroin. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V thu giữ dưới chiếu đầu giường ngủ số tiền 200.000VNĐ, thu trên nền xi măng sát phía đầu giường ngủ và tường nhà 01 gói nghi heroin có trọng lượng 0,04gam, thu tại vị trí khe giữa các thanh gỗ của gầm giường đầu giường ngủ của V 01 gói nghi heroin có trọng lượng 0,69gam.

Ngày 01/11/2017 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định trọng lượng, kết quả: 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của D có trọng lượng 0,03gam đã dùng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu V1; 01 gói nilon màu trắng thu dưới nền xi măng đầu giường ngủ của V có trọng lượng 0,04gam đã dùng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu V2; 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng thu tại gầm giường ngủ có trọng lượng 0,2gam, đã dùng 0,02gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu V3. Vật chứng còn lại 0,08gam ký hiệu V.

Tại kết luận giám định số 999/KLMT ngày 08/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu gửi giám định ký hiệu V1, V2, V3 là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng của mẫu gửi giám định là V1= 0,03gam, V2=0,04gam, V3 = 0,69gam.*

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 09^h ngày 25/10/2017, Vũ Văn Đ điều khiển xe mô tô từ bản Q, xã N, huyện S đi vào xã H tìm mua lợn về mổ, khi đi đến bản K, xã H thì Đ gặp một người đàn ông dân tộc Mông qua nói chuyện người này tự giới thiệu tên là T, sau đó Đ hỏi mua heroin với số tiền 300.000VNĐ, Thái đồng ý nhận tiền và bảo Đ đứng đợi để T đi về nhà lấy heroin. Khoảng 10 phút sau T quay lại đưa Đ 01 gói heroin, Đ nhận lấy rồi cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà, hàng ngày Đ lấy ra một ít sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Khoảng 12^h ngày 28/10/2017 Đ đang ở nhà bà Chu Thị G thì Lê Hải V sang hỏi mỏ lợn thuê, Đ nói tiền công mỏ 01 con lợn là 50.000vnd, V đồng ý nên Đ bảo V sáng hôm sau sang mỏ lợn. Khoảng 04^h ngày 29/10/2017 V sang mỏ lợn, sau khi mổ xong 01 con lợn thì Đ hỏi V lấy tiền hay lấy heroin, V nói đằng nào cũng phải đi mua thì trả cho V bằng thuốc cũng được, Đ đi vào trong giường ngủ lấy gói heroin mua của Thái trích ra một ít gói vào trong túi nilon màu xanh đưa cho V (tương đương 50.000vnd tiền công mỏ lợn thuê), xong Đ nói ngày kia sẽ mổ lợn tiếp và bảo V sang mổ, V đồng ý rồi đi về nhà sử dụng hết gói heroin bằng hình thức hít qua đường hô hấp. Đến khoảng 11^h cùng ngày V dậy và đi bộ lên bản B, xã C tìm mua ma túy để sử dụng, trên đường đi V đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết. Đến bản B, V gặp một người đàn ông dân tộc

Mông không quen biết, đang đi bộ ngoài đường V hỏi mua được 01 gói heroin với giá 100.000VNĐ, mua được ma túy V mang về nhà cất ở dưới gầm giường ngủ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến khoảng 04^h sáng ngày 31/10/2017, V sang mở 01 con lợn và Đ lấy một ít ở trong gói heroin mua được từ hôm trước gói vào mảnh túi nilon màu xanh trả công cho V, rồi V đi về nhà. Đến khoảng 13^h40' cùng ngày khi V đang nằm ngủ ở nhà thì có Quàng Văn D đến hỏi ma túy, V bảo D đưa tiền, D lấy đưa cho V 200.000vnd, V nhận tiền rồi đi sang nhà Đ hỏi mua được 02 gói heroin được gói bằng túi nilon màu trắng, V cầm ở tay đi về nhà đưa cho D 01 gói, còn 01 gói V cất trên đầu giường ngủ thì bị tổ công tác Công an huyện S phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với Vũ Văn Đ, sau khi bán hết thịt lợn khoảng 11^h30' cùng ngày Đ đi vào bản T, xã N tìm mua lợn nhưng không mua được nên quay về nhà thì nghe tin V bị Công an bắt nên Đ đã bỏ trốn. Đến ngày 08/11/2017 Đ đi ra Thành phố Sơn La thì bị Đoàn Công an N, huyện M, tỉnh Sơn La bắt vì tàng trữ 1,32gam Methamphetamine và 3,57gam Heroin và khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số: 11/KSĐT-MT ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện S truy tố Vũ Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; Lê Hải V về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt Vũ Văn Đ từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Phạt Lê Hải V từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo cùng các chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội

dung, tội danh bán Cáo trắng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, các bị cáo hoàn toàn nhất trí và không có tranh luận với Kiểm sát viên, ý kiến cuối cùng đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

[3] Các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, thường xuyên mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ được theo kết luận giám định đều là chất Heroin.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trước ngày Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực, khi xét xử các bị cáo thì Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực thi hành. So sánh tội "Mua bán trái phép chất ma túy" của hai Bộ luật (BLHS năm 1999 và BLHS năm 2015) thì đều có khung hình phạt như nhau, tức (không có lợi cho người phạm tội). Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn áp dụng các quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự của Bộ luật hình sự năm 1999 để giải quyết, xét xử đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích, nhận định nêu trên: Có cơ sở để kết luận: Vũ Văn Đ phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự; Lê Hải V phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Do đó, Khởi tố của cơ quan Điều tra và Truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bức xúc trong nhân dân. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần thiết phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được pháp luật quy định cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về số ma túy thu giữ được trong vụ án: Các bị cáo khai mua được của những người qua đường, không quen biết nên cơ quan Điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[9] Vật chứng vụ án còn lại: 02 phong bì bị cắt một đầu; 01 mảnh giấy bạc; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu trắng đều là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Lê Hải V là tiền phạm tội mà có, cần tịch thu để sung Quỹ Nhà nước.

[10] Xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung là (*phạt tiền*) cho các bị cáo.

Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn Đ, Lê Hải V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Vũ Văn Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (08/11/2017).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt: Lê Hải V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (31/10/2017).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 1. 01 (một) phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: vật chứng vụ: Lê Hải V – SN 1982. chỗ ở Bản Q, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Mặt sau phong bì có 6 chữ ký và 01 dấu vân tay điểm chỉ. Một đầu phong bì đã bị cắt.

+ 2. 01 (một) phong bì thư, mặt trước phong bì ghi: vật chứng khám xét vụ: Lê Hải V – SN 1982. ở Bản Q, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy khám xét ngày 31/10/2017. mặt sau phong bì có 6 chữ ký. Một đầu phong bì đã bị cắt.

+ 3. 01 (một) mảnh giấy bạc.

+ 4. 01 (một) mảnh ni lon màu hồng.

+ 5. 01 (một) túi ni lon màu trắng.

- Tịch thu Sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền VNĐ: 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

-Toà án tỉnh;

-VKS huyện;

-Thị hành án hình sự;

-Thị hành án dân sự;

-Bị cáo;

-Người có QL,NVLQ;

-Sở tư pháp tỉnh;
-Lưu HS;
-Lưu VP.

Lường Văn Quyết